

Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Phù Nham, một điển hình tiên tiến trong thời kỳ đổi mới

DOÃN ĐÌNH HUỆ

NĂM ở cánh đồng Mường Lò, vựa lúa lớn thứ hai của Tây Bắc (sau Mường Thanh), Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Phù Nham đã từng bước đi lên trong cơ chế thị trường. Những hoạt động của Hợp tác xã qua các thời kỳ lịch sử của đất nước không những thể hiện bề dày của kinh nghiệm phát triển sản xuất kinh doanh, mà còn khẳng định vị thế của mình đối với xã hội. Hợp tác xã đã được Nhà nước tặng nhiều danh hiệu cao quý. Hiện nay, Hợp tác xã đang đề nghị Nhà nước phê duyệt phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới. Từ nghiên cứu quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh của Hợp tác xã Phù Nham có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

1 - Coi trọng thực hiện nhiệm vụ chính của hợp tác xã là phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn, tạo điều kiện để các hộ gia đình nông dân áp dụng khoa học - kỹ thuật trong nông nghiệp, góp phần đẩy mạnh lưu thông hàng hóa

Đây là một trong số ít các hợp tác xã quy mô toàn xã còn tồn tại từ những năm 60 thế

kỷ XX, tuy đã trải qua nhiều sóng gió, thăng trầm, nhưng đến nay Hợp tác xã Phù Nham vẫn phát triển và đứng vững trong cơ chế thị trường; không những thế còn tiếp tục vươn lên, trở thành điển hình tiên tiến ở miền núi Tây Bắc trong thời kỳ đổi mới.

Sau khi chuyển đổi, Ban chủ nhiệm và các xã viên đã xác định rõ phương hướng tổng quát hoạt động sản xuất kinh doanh của mình là hoạt động đa ngành, trong đó chú trọng các ngành nghề kinh doanh dịch vụ nông

nghiệp và kinh doanh tổng hợp. Nhờ đó, Hợp tác xã được đồng bào dân tộc thiểu số, cũng như các hộ nông dân toàn xã hưởng ứng và tích cực tham gia. Đáng chú ý là có 100% hộ nông dân toàn xã tham gia, với 1.421 hộ, 6.638 nhân khẩu. Hợp tác xã có 8 dân tộc anh em, phân bố ở 18 thôn bản, trong đó 85% là đồng bào dân tộc thiểu số (Thái, Mường, Tày, Dao, Khơ Mú, Hoa...).

Địa bàn xã có đặc thù là trải dài 8 km theo dọc quốc lộ 32, địa hình phức tạp, gồm cả vùng sâu, vùng xa dân cư phân bố rải rác, trình độ dân trí không đều; một số thôn bản có điều kiện địa lý khắc nghiệt nên có nhiều khó khăn trong việc tổ chức sản xuất phát triển kinh tế - xã hội.

Nhờ sự quan tâm của các cấp ủy, chính quyền của huyện, xã nên Hợp tác xã đã từng bước vươn lên khẳng định vai trò nhiệm vụ phục vụ sản xuất và đời sống, khẳng định được chỗ đứng của mình trên thương trường. Bí quyết thành công dễ thấy qua từng thời kỳ phát triển là Ban lãnh đạo của Hợp tác xã luôn chọn được cán bộ có phẩm chất đạo đức, có

năng lực, trình độ quản lý kinh doanh, được nhân dân tin yêu. Điều đó đã được khẳng định qua 45 năm Hợp tác xã Phù Nham tồn tại và hoạt động liên tục, kinh doanh phục vụ đắc lực trong sản xuất và lưu thông hàng hóa trên địa bàn xã và quanh vùng.

Tuy ở nhiều nơi các hợp tác xã kinh doanh thua lỗ, phá sản, bị tư thương chèn lấn, nhưng ở Phù Nham hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp vẫn toả sáng, khẳng định mình vững vàng trong cơ chế thị trường. Hợp tác xã đã hoạt động có hiệu quả từ 6 khâu dịch vụ năm 1997 tăng lên 9 khâu dịch vụ năm 2004, kinh doanh có lãi. Đó là điều rất đáng quý của mô hình chuyển đổi Hợp tác xã nông nghiệp Phù Nham từ hợp tác xã kiểu cũ sang hợp tác xã kiểu mới hoạt động theo Luật Hợp tác xã.

Có thể khẳng định Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Phù Nham đã làm tốt công tác bảo toàn và tăng vốn hoạt động qua mỗi năm. Năm 1997, khi mới chuyển đổi, vốn hoạt động của Hợp tác xã chỉ có 504 triệu đồng, đến năm 2004 vốn hoạt động đã lên đến 1,82 tỉ đồng, tăng 1,3 tỉ đồng (tương đương 357% trong 7 năm). Sản xuất kinh doanh có lãi từ 65 - 180 triệu đồng hàng năm, chia cổ phần xã viên tăng từ 22 - 54 triệu đồng/năm. Về dịch vụ khoa học - kỹ thuật: từ năm 1999 đến năm 2004 đã đưa vào sản xuất trên 210 tấn lúa lai, bình quân 35 tấn/năm; đưa tỷ lệ gieo cấy lúa lai từ 65% diện tích năm 2000, lên 90% diện tích năm 2002 và đạt 98% diện tích năm 2004. Cung ứng trên 80 tấn giống ngô lai năng suất cao, 15.000 cây ăn quả chiết ghép, 90 vạn cây lâm nghiệp (như bạch đàn mô, keo lai), 30 vạn bầu chè giống mới trồng trên 10 ha đất vườn. Hợp tác xã đã hỗ trợ 154 hộ xã viên chăn nuôi giỏi, 89% số hộ trong xã sử dụng điện... Đáng chú ý là Hợp tác xã đã bao tiêu sản phẩm cho xã viên hàng nông sản phẩm: thóc từ 400 - 500 tấn/năm; ngô, khoai, sắn 300 tấn/năm; rau, củ, quả các loại 450 tấn/năm.

2 - Dựa vào điều kiện cụ thể của địa phương, xây dựng điểm bán hàng với phương châm trao đổi hàng hóa với hộ nông dân, chuyển giao khoa học - kỹ thuật nông nghiệp tới tận vùng sâu vùng xa, thực hiện tốt 9 khâu dịch vụ kinh doanh

Thực tế cho thấy, quá trình hoạt động của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Phù Nham mấy năm gần đây đạt được thành tựu đáng phấn khởi. So với năm 2000, Hợp tác xã đã tăng 3 ngành nghề dịch vụ kinh doanh thu hút thêm 80 lao động, trên 1.400 xã viên được hưởng dịch vụ vật tư hàng hóa phục vụ sản xuất nông lâm nghiệp cũng như các mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống xã viên và nhân dân trong khu vực và một số xã lân cận. Sở dĩ có được kết quả này là do Ban chủ nhiệm hợp tác xã nhanh nhạy nắm bắt tình hình cụ thể địa bàn dân cư, bàn bạc với cán bộ chủ chốt của xã xây dựng các điểm bán hàng ở các vùng đông dân cư, những thôn bản thuận tiện việc mua bán sản phẩm nông sản, thực phẩm của nông dân. Ngoài ra, Ban chủ nhiệm cũng đi thăm quan, học hỏi kinh nghiệm về các mô hình tốt ở các tỉnh bạn và vận dụng cụ thể vào địa phương mình. Hiện nay, các điểm bán hàng của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Phù Nham không những có mặt ở các thôn bản trên địa bàn xã mà còn vươn ra xã bạn góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh trong vùng. Xã Phù Nham có điều kiện thuận lợi, có đường quốc lộ 32 đi qua trung tâm xã, là cửa ngõ của Thị xã Nghĩa Lộ đi Sơn La, Lai Châu và đi xuôi về Yên Bái, Việt Trì. Từ trung tâm xã có các tuyến đường liên xã nối với các xã bạn như Suối Quyền, Thanh Lương, thị trấn Nông trường Nghĩa Lộ... sẽ tạo thành mạng lưới giao thông tương đối thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa. Với phương thức ký hợp đồng ứng cho vay các loại vật tư nông nghiệp cho hộ nông dân, sau khi thu hoạch thanh toán với



Ngày mùa ở vùng cao Yên Bái

hợp tác xã đã thực sự là động lực để bà con phấn khởi sản xuất. Đây thực sự là cầu nối để hợp tác xã vươn ra thu mua sản phẩm hàng hóa trên địa bàn, đồng thời cũng là giải pháp nhằm xóa đói, giảm nghèo có hiệu quả ở nông thôn hiện nay. Dịch vụ mua bán hàng nông sản của hợp tác xã là đúng với phương châm "mua tận gốc, bán tận ngọn". Dịch vụ này giúp bà con xã viên có thể bán hàng hóa ngay trên địa bàn không phải mất công chuyên chở đi xa. Hợp tác xã có dịch vụ vận tải đưa hàng nông sản (gạo, ngô) về tận Hà Nội và các nơi theo địa chỉ để tiêu thụ hàng hóa. Các cửa hàng dịch vụ mua bán hàng nông sản với quan điểm "vui lòng khách bán, vừa lòng khách mua". Nhờ có uy tín đối với khách hàng nên "tiếng lành đồn xa", Hợp tác xã đã ký được nhiều hợp đồng bán hàng ở các địa phương với số lượng lớn.

Chẳng hạn gạo tẻ Mường Lò được nhiều người mến mộ, gạo chất lượng cao thơm, dẻo... Mấy năm gần đây, Hợp tác xã còn coi trọng chăn nuôi áp dụng công nghệ cao để nuôi lợn siêu nạc, bò lai sin, lợn giống để cung cấp cho địa bàn và thị trường xã hội.

Đến Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Phù Nham hôm nay người ta thấy không khí hoạt động kinh doanh sôi động. Ở trụ sở của hợp tác xã Ban chủ nhiệm bận rộn với khách hàng đến giao dịch, ký hợp đồng kinh tế, các điểm bán hàng thông báo về tình hình kinh doanh, còn xã viên của hợp tác xã nắm bắt tình hình giống mới của cây trồng, vật nuôi... Hợp tác xã duy trì chế độ giao ban định kỳ của 9 ngành nghề kinh doanh dịch vụ như: dịch vụ mua bán kinh doanh nông sản; dịch vụ cho vay các loại vật tư nông nghiệp; dịch vụ điện; dịch vụ mua

bán hàng hóa thương nghiệp, vật tư nông nghiệp; dịch vụ ngành nghề quản lý vườn cây, chăn nuôi; dịch vụ kinh doanh vật liệu xây dựng sản xuất gạch EG5; dịch vụ vận tải, dịch vụ tín dụng nội bộ; dịch vụ kinh doanh xăng dầu. Các hoạt động dịch vụ đã làm cho hoạt động kinh doanh của Hợp tác xã gắn sản xuất với đời sống mà hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp là cầu nối giữa sản xuất và tiêu dùng. Đáng chú ý là sản phẩm hàng hóa của Hợp tác xã Phù Nham không bị ế đọng mà cân đối được cung cầu. Có mặt hàng vật liệu xây dựng như gạch EG5 và EG2 cung không đáp ứng đủ cầu. Trong thời gian tới Hợp tác xã sẽ xây dựng một dây chuyền mới để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân.

3 - Lấy hiệu quả kinh tế làm thước đo và nâng cao vai trò của nó. Tổ chức sắp xếp lao động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hoạt động kinh doanh, đào tạo sử dụng cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng thời kỳ

Thước đo để đánh giá Hợp tác xã dịch vụ Phù Nham qua các thời kỳ chính là hiệu quả kinh tế trong hoạt động kinh doanh. Để có được kết quả tốt thì việc tổ chức sắp xếp lao động đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh là khâu khó nhất. Làm thế nào để lựa chọn đúng người đúng việc. Xã viên cần lựa chọn một Ban quản trị và Ban chủ nhiệm để điều hành hợp tác xã. Nhất là chủ nhiệm phải thực sự có tài, bởi đây là quyết định sự thành bại của một hợp tác xã. Trong mỗi giai đoạn, hợp tác xã phải xác định được mô hình tổ chức quản lý cho phù hợp với điều kiện cụ thể của hợp tác xã. Những khó khăn của hợp tác xã được bà con xã viên dân chủ bàn bạc, đồng thời tranh thủ sự góp ý kiến của các cấp ủy, chính quyền xã nên mọi ách tắc trong công việc đều được khai thông nhanh chóng. Chính vì vậy doanh số kinh doanh lãi ròng của Hợp tác xã năm sau tăng so với năm trước: Năm 2000 doanh thu

là 4,2 tỉ đồng, năm 2004 là 7,2 tỉ đồng, bình quân tăng trưởng trên 10%/năm.

Sở dĩ làm được kết quả trên là do: 1 - Tuyên truyền cho nông dân và xã viên hiểu về Luật Hợp tác xã, các chế độ xã viên được giải quyết kịp thời, quyền và nghĩa vụ xã viên được giải quyết thỏa đáng, thu hút thêm nhiều lao động tham gia góp cổ phần trở thành xã viên (hiện nay mức góp cổ phần tối thiểu đã là 300 ngàn đồng/xã viên). Hợp tác xã xử lý nợ cũ còn lại một cách hợp lý, hợp tình; xử lý nợ phát sinh kịp thời trong quản lý nguồn vốn quỹ kinh doanh hiệu quả, tích cực đưa các tiến bộ công nghệ vào sản xuất nông - lâm nghiệp, mở rộng thị trường giao lưu quan hệ dịch vụ đôi bên đều có lợi, phát huy quyền dân chủ bình đẳng trong hoạt động hợp tác xã với các thành phần kinh tế khác. 2 - Xác định các ngành nghề kinh doanh đúng với mục đích, tích cực đề nghị các chính sách ưu tiên và tìm nguồn vốn kinh doanh, hoạt động dịch vụ đúng hướng. Khắc phục về trình độ quản lý kinh tế của cán bộ, cử cán bộ đào tạo kế cận, đổi mới và sắp xếp lại lề lối làm việc, đưa các hoạt động sản xuất kinh doanh đúng luật và điều lệ. Trong thời gian qua, Hợp tác xã đã cử cán bộ đi học tại các trường ở trung ương và địa phương trong đó có 2 cán bộ học đại học, 6 cán bộ trung cấp, 8 kỹ thuật viên, hơn 50 công nhân kỹ thuật các ngành nghề. 3 - Xác định vị trí, vai trò và tầm quan trọng của Hợp tác xã đối với xã viên, hoạt động Hợp tác xã phải đa dạng, nhiều nội dung hoạt động, tìm ra được những giải pháp mới trong quản lý kinh doanh dịch vụ cho phù hợp với cơ chế thị trường, bảo đảm hài hòa ba lợi ích Nhà nước, hợp tác xã và xã viên. Chỉ khi nào lợi ích được thống nhất thì mô hình sẽ tồn tại được lâu dài. 4 - Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Phù Nham là hợp tác xã kiểu mới. Cán bộ làm công tác quản lý hợp tác xã phải năng động trong cơ chế thị trường,

hiểu biết chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, hiểu biết về mô hình hợp tác xã kiểu mới hoạt động theo Luật Hợp tác xã, nắm bắt yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, biết tiếp thu những tiến bộ khoa học - công nghệ, nghiên cứu nắm thị trường và khả năng phát triển của địa phương mình cho phù hợp với điều kiện phát triển Hợp tác xã.

Hợp tác xã xác định nhiệm vụ từ nay đến năm 2010 là tiếp tục theo mô hình kinh doanh tổng hợp, duy trì 9 khâu dịch vụ hiện có và tiếp tục phát triển các ngành nghề. Đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất đưa vào sử dụng trại chăn nuôi công nghệ cao. Cải tiến lò nung gạch liên hoàn nâng công suất từ 3 triệu lên 5 triệu viên/năm (thêm dây chuyền ép gạch EG5) nhằm đáp ứng nhu cầu xây dựng của 4 huyện phía Tây của tỉnh Yên Bái. Bởi vì đây có nguồn nguyên liệu rất dồi dào và nơi sản xuất lại xa vùng dân cư, không bị ảnh hưởng tới môi trường. Gần thị xã Nghĩa Lộ và thị trấn Văn Chấn, Hợp tác xã sẽ xây dựng trung tâm dịch vụ ăn uống và nhà nghỉ phục vụ nhu cầu phát triển tại địa phương, nhất là khách đến thăm quan, du lịch, tìm nguồn hàng ký kết hợp đồng. Xây dựng nhà máy chế biến phân vi sinh phục vụ nhu cầu sản xuất tại chỗ và sử dụng nguồn than bùn tại địa phương. Xây dựng xưởng chế biến chè xanh công suất 5 tấn/ngày để sử dụng sản lượng chè của xã viên Hợp tác xã, góp phần nâng cao đời sống và xóa đói giảm nghèo. Hợp tác xã phấn đấu doanh thu đạt 8,5 - 10 tỉ đồng/năm, nộp ngân sách từ 100 - 120 triệu đồng/năm, giải quyết việc làm cho người lao động từ 100 - 120 người, thu nhập bình quân từ 750 - 950 nghìn đồng/người/tháng.

Mục tiêu từ nay đến hết năm 2005, Hợp tác xã sẽ góp phần thực hiện tốt các mục tiêu kinh tế - xã hội của xã Phù Nham, cụ thể là: thu nhập bình quân trên 1 héc-ta gieo trồng đạt

trên 30 triệu đồng/năm; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt trên 4.500 tấn; diện tích tăng vụ (cây vụ đông) đạt trên 200 ha, năng suất lúa đạt 12 tấn/ha/năm; phát triển chăn nuôi: đàn trâu 850 con, đàn bò 250 con, đàn lợn 5.000 con; thu nhập bình quân đầu người đạt 4 triệu đồng/năm; giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn dưới 10%.

Muốn thực hiện được các mục tiêu trước mắt cũng như lâu dài, Hợp tác xã cần phát huy các mặt mạnh và hạn chế các mặt yếu nhằm thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình, lấy hiệu quả kinh tế làm nền tảng và nâng cao vai trò xã hội của nó. Tích cực tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, tranh thủ tư vấn hỗ trợ của Liên minh Hợp tác xã tỉnh cũng như phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể, Mặt trận ủng hộ xây dựng Hợp tác xã. Điều quan trọng là Hợp tác xã phải năng động sáng tạo trong cơ chế thị trường, phát huy nội lực là chính và cũng cần tranh thủ ngoại lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Hiện nay, ở nước ta các chính sách đối với các thành phần kinh tế còn nhiều bất cập. Đối với kinh tế hợp tác và hợp tác xã tỷ lệ hợp tác xã chuyển đổi theo đúng Luật có chất lượng còn rất ít. Từ thực tiễn hoạt động kinh doanh ở Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Phù Nham, xin có mấy kiến nghị: 1 - Nhà nước nên có chính sách cho hợp tác xã nông nghiệp được giao đất để xây dựng trụ sở và xây dựng cơ sở sản xuất kinh doanh. 2 - Nhà nước có chính sách bảo lãnh, tín chấp cho các hợp tác xã được vay vốn bình đẳng như các doanh nghiệp nhà nước. 3 - Có chính sách đào tạo cán bộ quản lý hợp tác xã tại các trường chuyên nghiệp cho khu vực kinh tế tập thể như thực hiện chế độ cử tuyển, hỗ trợ kinh phí đào tạo. 4 - Có chính sách thị trường khuyến khích hợp tác xã mở rộng dịch vụ. □